

quyền của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước; nghe Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ báo cáo tổng hợp ý kiến thành viên Chính phủ về dự thảo Nghị định.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) về tiếp tục sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, việc phân định rõ quyền của các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước đang là đòi hỏi cấp thiết để hoàn thiện hệ thống quy định pháp lý bảo đảm cho doanh nghiệp nhà nước hoạt động có hiệu quả, từng bước nâng cao hiệu lực quản lý của Nhà nước.

Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan, tiếp thu ý kiến các thành viên Chính phủ, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định, gửi xin ý kiến các đại biểu Quốc hội cùng với dự án Luật Doanh nghiệp nhà nước (sửa đổi) trong kỳ họp thứ 4 Quốc hội Khóa XI./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 130/2003/QĐ-TTg ngày 30/6/2003 về việc bảo vệ tiền Việt Nam.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997-QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997;

Nhằm bảo vệ tiền Việt Nam và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân sở hữu, sử dụng tiền Việt Nam;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn việc làm tiền giả; tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả; và phá hoại tiền Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Các từ ngữ trong Quyết định này được hiểu như sau:

1. Tiền Việt Nam theo quy định tại Quyết định này được hiểu gồm: tiền giấy, tiền kim loại do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) phát hành.

2. Tiền giả là những loại tiền được làm giống như tiền Việt Nam nhưng không phải Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tổ chức in, đúc, phát hành.

Điều 3. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Làm tiền giả, vận chuyển, tàng trữ, lưu hành, mua, bán tiền giả.

2. Hủy hoại tiền Việt Nam bằng bất kỳ hình thức nào.

3. Sao chụp tiền Việt Nam với bất kỳ mục đích nào không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước.

4. Từ chối nhận, lưu hành đồng tiền do Ngân hàng Nhà nước phát hành trong lãnh thổ Việt Nam.

09640133
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: 3845 6664 * Fax: 3845 6664 * Email: info@thuvienphapluat.com

Điều 4. Quyên, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Bảo quản tiền Việt Nam trong quá trình quản lý, sử dụng.

2. Yêu cầu cơ quan chức năng giám định tiền Việt Nam theo quy định tại Điều 6 Quyết định này.

3. Kịp thời thông báo cơ quan công an hoặc bộ đội biên phòng, hải quan nơi gần nhất về các hành vi vi phạm quy định tại Điều 3 Quyết định này.

4. Cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế, xã hội và cá nhân có tiền giả phải kịp thời giao nộp cho cơ quan công an, Ngân hàng Nhà nước, bộ đội biên phòng hoặc cơ quan hải quan nơi thuận tiện nhất.

5. Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước và tổ chức khác có hoạt động ngân hàng, cơ quan hải quan, bộ đội biên phòng khi phát hiện tiền giả phải tiến hành lập biên bản thu giữ, phát hiện tiền nghi giả phải lập biên bản tạm thu giữ và kịp thời thông báo cơ quan công an nơi gần nhất.

Điều 5. Thông tin về tiền Việt Nam và thông tin về tiền giả

1. Ngân hàng Nhà nước thông báo đặc điểm và cách nhận biết tiền Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng. Thông báo này phải được niêm yết công khai tại trụ sở giao dịch của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước và các tổ chức khác có hoạt động ngân hàng.

2. Trường hợp cần thiết, Ngân hàng Nhà nước thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng đặc điểm nhận biết của loại tiền giả xuất hiện trong lưu thông để các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế, xã hội và cá nhân biết.

3. Việc cung cấp tin, đăng tải tin về tiền giả thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Giám định tiền

1. Ngân hàng Nhà nước tổ chức giám định và thông báo kết quả giám định tiền giả, tiền nghi giả cho mọi tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Việc giám định được thực hiện miễn phí.

2. Bộ Công an tổ chức giám định khi phát hiện, thu giữ tiền giả, tiền bị hủy hoại, tạm thu giữ tiền nghi giả, tiền nghi bị hủy hoại hoặc khi nhận được yêu cầu giám định của cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế, xã hội.

3. Trường hợp chưa có sự thống nhất về kết quả giám định tiền thật, tiền giả thì kết luận giám định của Ngân hàng Nhà nước có giá trị thực hiện.

Điều 7. Xử lý tiền bị thu giữ, tạm thu giữ

Khi nhận được văn bản kết luận của cơ quan có thẩm quyền về giám định tiền Việt Nam, cơ quan, tổ chức thu giữ tiền giả, tạm thu giữ tiền nghi giả theo khoản 5 Điều 4 Quyết định này phải hoàn trả ngay cho tổ chức, cá nhân có tiền đối với số tiền được xác định không phải là tiền giả hoặc thực hiện việc thu giữ nếu xác định là tiền giả và thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân có tiền.

Điều 8. Thu hồi và tiêu hủy tiền giả, tiền bị phá hoại

1. Ngoài số tiền giả, tiền bị phá hoại sử dụng làm tư liệu hay đang trong quá trình điều tra, xét xử theo quy định của pháp luật, cơ quan công an, bộ đội biên phòng, hải quan giao nộp toàn bộ tiền giả, tiền bị phá hoại đã thu giữ cho Ngân hàng Nhà nước.

2. Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước được giữ lại một số tiền giả, tiền bị hủy hoại làm tư liệu nghiên cứu; Bộ trưởng Bộ Công an, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định số lượng, chủng loại và quy định việc quản lý, sử dụng số tư liệu này của mỗi Bộ, cơ quan mình.

3. Ngân hàng Nhà nước tổ chức thu nhận, tiêu hủy tiền giả, tiền bị phá hoại. Việc tiêu hủy tiền giả, tiền bị phá hoại thực hiện theo quy định như đối với tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông.

Điều 9. Trách nhiệm của các Bộ, ngành

1. Bộ Công an chịu trách nhiệm chính, toàn diện trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính hướng dẫn và chỉ đạo các đơn vị liên quan trong việc xử lý các trường hợp tiền giả, tiền nghi giả, tiền nghi bị hủy hoại và trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam.

3. Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm đồng tiền trong lưu thông bền, đẹp, có khả năng chống giả cao, thuận tiện trong quản lý, sử dụng và hướng dẫn các biện pháp bảo quản phù hợp với chất liệu đồng tiền nhằm làm tăng thời gian sử dụng của đồng tiền trong lưu thông.

Điều 10. Báo cáo, khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo vệ tiền Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan.

2. Việc khen thưởng cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam do các Bộ, cơ quan nêu tại khoản 1 Điều này xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật. Trường hợp các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, các Bộ, cơ quan có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng.

3. Tổ chức, cá nhân vi phạm Quyết định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hiệu lực, trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 131/2003/QĐ-TTg ngày 01/7/2003 về việc điều chỉnh khoản 3 Điều 4 Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30/10/2001 về định hướng dài hạn, kế hoạch 5 năm 2001 - 2005 và những giải pháp cơ bản phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét tình hình thực tế triển khai thực hiện Quyết định số 168/2001/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2001,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ việc: "cấp 4 mét vải/người/năm